TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Số: **260/2025**/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Hoài Đức, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 203/2025/TLST – VHNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn C, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Số CCCD: 0011950418xx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/8/2021.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn C, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Số CCCD: 0010900516xxdo Cục Cảnh sát cấp ngày 23/07/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội ngày 27/07/2017, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thu H có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà M, sinh ngày 26/9/2019 và cháu Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 25/7/2021; khi ly hôn anh chị cùng thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc Hà M cho

anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Nhật Minh cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng con chung, anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc cấp dưỡng con chung do anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện thực hiện. Về việc thăm nom chăm sóc con chung sau ly hôn, anh chị luôn tạo điều kiện cho nhau để con có cả bố và mẹ.

[3] Về con riêng: Quá trình chung sống với anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Thu H sinh một cháu trai, khai sinh tên cháu Nguyễn Minh L, sinh ngày 26/03/2024, giấy khai sinh số 5/2024, ngày đăng ký khai sinh: 02/04/2024; Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã ĐT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, tên bố trong giấy khai sinh: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990. Theo Kết luận giám định ADN số 111/96/KLGĐADN –PYHN ngày 06/6/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hà Nội), cháu Nguyễn Minh L là con riêng của chị Nguyễn Thị Thu H không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn Đ.

[4] *Về tài sản chung vợ chồng*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ xác định không có. Nếu sau khi ly hôn có phát sinh tranh chấp, anh chị chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[6] *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ .

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Hà M, sinh ngày 26/9/2019 cho anh Nguyễn Văn Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con; giao cháu Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 25/7/2021 cho chị Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc cấp dưỡng con chung do anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện thực hiện.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về con riêng: Xác định cháu Nguyễn Minh L, sinh ngày 26/03/2024 (giấy khai sinh số 5/2024, ngày đăng ký khai sinh: 02/04/2024; Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã ĐT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) là con riêng của chị Nguyễn Thị Thu H (Theo Kết luận giám định ADN số 111/96/KLGĐADN–PYHN ngày 06/6/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hà Nội), cháu Nguyễn Minh L không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn Đ. Anh Nguyễn Văn Đ không có trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Nguyễn Minh L cho chị Nguyễn Thị Thu H.

- Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ): Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đồng lệ phí việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H, anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 39154 ngày 23/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức. Xác nhận anh Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ lệ phí việc Hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã ĐT, h. HĐ, Thành phố Hà Nội;
(số 35/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh